

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày: 15-01-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và ông Nguyễn Văn Sỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Văn Phương Nhi - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn: Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 270/2024/TLST-HS ngày 14.11.2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2024/QĐXXST-HS ngày 17.12.2024, theo Quyết định hoãn phiên tòa số 222/2024/HSST-QĐ ngày 31.12.2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn C**, sinh ngày: 07.9.1989 tại tỉnh B; Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Văn A, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1969; Vợ (Đã ly hôn), có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 29/7/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 30 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 17.10.2010; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh Dương Duy T, sinh năm 1993 “Có mặt”.

Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố Q, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn E, sinh năm: 1976 “Vắng mặt”

Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố Q, tỉnh B.

- Người làm chứng:

Anh Dương Thanh D, sinh năm: 1983 “Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”

Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Anh Võ Mạnh N, sinh năm: 1987 “vắng mặt”

Nơi cư trú: Phường Đ, thành phố Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45' ngày 02/5/2024, Dương Duy T đang ngồi nhậu cùng Dương Thanh D và Võ Mạnh N tại vỉa hè trước quán nhậu “A Niên” (Địa chỉ: Phường Đ, thành phố Q) thì Dương Văn C đi cùng bạn đến nhậu tại đây. Khoảng 15 phút sau, T nhớ chuyện trước đây C đăng bài nói xấu mẹ T trên mạng xã hội “Facebook” nên đi đến bàn của Công gọi Công ra phía trước công viên đối diện quán để nói chuyện. Khi C đi ra chỗ hẹn thì hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau qua lại. T bực tức C chửi mẹ mình nên dùng tay phải đánh 02 cái vào má bên trái của C nhưng không gây thương tích gì, C không đánh lại. Khi T quay lại bàn nhậu tiếp, C đi theo phía sau và khi thấy T chuẩn bị ngồi xuống ghế, C dùng tay trái cầm 01 ly thủy tinh (chấm bi tròn màu trắng-đỏ-xanh-vàng, cao khoảng 9.5cm, đường kính khoảng 7cm) trên bàn đánh 01 cái trúng vào trán của T gây thương tích chảy máu, D lấy khăn và áo lau máu cho T, F can ngăn C lại. C tiếp tục dùng ghế nhựa (màu đỏ, kích thước 50x70cm, có lưng tựa) đập vào người T thì D dùng tay gạt đỡ văng ra. Sau khi được mọi người can ngăn thì cả hai đi về.

Hậu quả: T bị C đánh gây thương tích vùng trán và mặt (do mảnh vỡ của ly bung ra) được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Ngày 31/5/2024, T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình điều tra, Dương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 19/6/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Dương Duy T tại thời điểm giám định là 15%.

Về phần dân sự: Dương Duy T yêu cầu bồi thường số tiền 110.978.000 đồng, Dương Văn C chưa bồi thường cho T.

- Tại bản cáo trạng số 267/CT-VKSQN ngày 13/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Dương Văn C về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Dương Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại:

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Dương Duy T số tiền 36.278.000 đồng, bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng để bồi thường nên còn phải bồi thường là 16.278.000 đồng.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thấy đúng tội, không bào chữa.
- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Dương Văn C là người có sức khỏe, có trình độ học vấn, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết sức khỏe của con người được pháp luật bảo hộ, mọi hành vi xâm hại đều bị xử lý nghiêm minh, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác nên vào tối ngày 02/5/2024 bị cáo Dương Văn C đã có hành vi dùng 01 ly thủy tinh đánh trúng vào trán của bị hại Dương Duy T gây thương tích. Ngày 19/6/2024, Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Dương Duy T là 15%. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo Dương Văn C về tội: “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung hình phạt “Dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[4] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.
- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn hối cải, đã nộp tiền để bồi thường thiệt hại cho bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải”, “Bồi thường thiệt hại” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi do đã đánh bị cáo trước, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã li hôn hiện đang nuôi con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận nên HĐXX xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[8] Về bồi thường thiệt hại:

* Tại phiên tòa, bị hại Dương Duy T yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản sau:

- Chi phí điều trị tại bệnh viện: 278.000 đồng.
- Tiền mua thuốc theo đơn của bác sỹ là: 600.000 đồng.
- Thuốc trị sẹo: 1.500.000 đồng.
- Thuốc trị sẹo dự kiến sẽ mua: 1.500.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập từ ngày 02/5/2024 đến hết tháng 05/2024: 24 ngày x 600.000 đồng/ngày = 14.400.000 đồng.
- Tiền bù đắp tổn thất tinh thần: 50 tháng lương x 1.800.000 đồng = 90.000.000 đồng.

Tổng cộng: 108.278.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường các khoản sau: Chi phí điều trị tại bệnh viện: 278.000 đồng, tiền mua thuốc theo đơn của bác sỹ: 600.000 đồng, tiền mua thuốc trị sẹo, tổng cộng: 3.000.000 đồng, tiền mất thu nhập 24 ngày: 14.400.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Bị cáo không đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bị hại. Xét thấy yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bị hại là chính đáng, nhưng HĐXX xét thấy bị hại bị thương tích nhưng chỉ đến bệnh viện để sơ cứu vết thương, không nhập viện để điều trị, hiện nay thương tích của bị hại đã được phục hồi, tỷ lệ tổn thương là 15% nên HĐXX chỉ chấp nhận là 10 tháng lương cơ sở. Mức lương cơ sở hiện nay là 2.340.000 đồng/tháng nhưng anh T chỉ yêu cầu theo mức lương cơ sở cũ là 1.800.000 đồng/tháng, đây là sự tự nguyện của anh T nên chấp nhận. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho bị hại Dương Duy T là 18.000.000 đồng (10 tháng x 1.800.000 đồng).

Tổng cộng các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận là 36.278.000 đồng nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền trên.

Ngày 30/12/2024, bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn 20.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại nên tạm giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc bồi thường.

Bị cáo Dương Văn C làm bể 01 ly tinh và 01 ghế nhựa của quán “A Niên” nhưng anh Nguyễn Văn E là chủ quán “A Niên” không yêu cầu bị cáo Công phải bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: “*Cố ý gây thương tích*” và có nghĩa vụ bồi thường nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi của Dương Duy T dùng tay đánh 02 cái vào mặt của C nhưng không gây thương tích, C không có yêu cầu gì về thương tích của mình. Do đó, hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của T vi phạm quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an thành phố Quy Nhơn để xử lý theo thẩm quyền.

Vụ việc đánh nhau tại quán nhậu “A Niên” xảy ra trong thời gian ngắn, không tập trung đông người, không gây mất trật tự công cộng, chưa ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên không có dấu hiệu của tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

3. Về phần bồi thường thiệt hại:

- Buộc bị cáo Dương Văn C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Dương Duy T số tiền 36.278.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng*).

Tạm giữ 20.000.000 đồng do bị cáo Dương Văn C nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn để đảm bảo cho việc bồi thường (Theo biên lai thu tiền số 0000252 ngày 30.12.2024).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được quyền yêu cầu bồi thường, hoàn trả có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ phải thi hành không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.814.000 (Một triệu tám trăm mười bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

7.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

7.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- CQ THAHS CA Tp. Quy Nhơn;
- Nhà tạm giữ CA TP. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Diễm